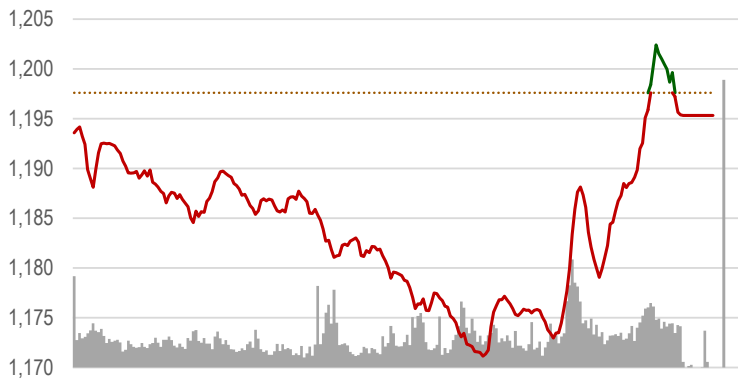
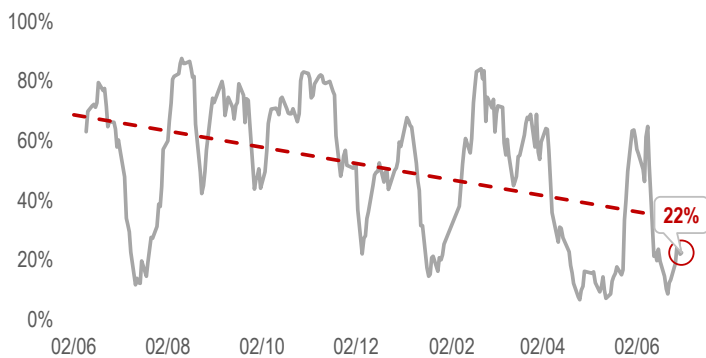


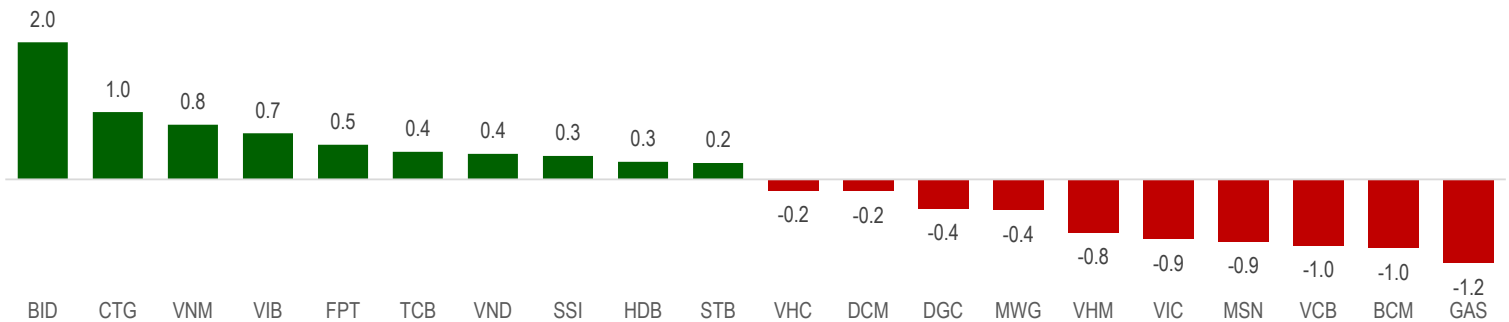
Diễn biến VNIndex trong phiên



% Cổ phiếu có giá nằm trên MA20⁽¹⁾



Đóng góp điểm số⁽²⁾



Sức mạnh giá RS⁽³⁾

Cao nhất	Thấp nhất
FTS (93)	ITA (6)
BID (92)	ANV (13)
VIB (89)	DGC (15)
SBT (88)	DCM (22)
KBC (85)	DGW (22)

Khối lượng đột biến⁽⁴⁾

Tăng giá	Giảm giá
BID (2.2x)	VCB (1.5x)
HAG (1.7x)	DGW (1.4x)
KSF (1.4x)	BCG (1.3x)
ACG (1.4x)	HDG (1.3x)
FTS (1.3x)	VPI (1.3x)

Giao dịch cá mập⁽⁵⁾

Mua chủ động	Bán chủ động
NVL (45%)	VPB (56%)
BSR (34%)	STB (45%)
VGX (33%)	POW (40%)
VND (28%)	MBB (39%)
VCI (28%)	PVS (39%)

Nhận định thị trường

Phiên giao dịch cuối tuần mở cửa trong sắc đỏ nhẹ, VN-Index giảm 4 điểm sau ATO. Đến thời điểm 11:30, áp lực bán gia tăng khiến VN-Index giảm tới 22 điểm, tuy nhiên lực cầu bắt đáy đã nhanh chóng nhập cuộc giúp chỉ số thu hẹp đà giảm. Sang đến phiên chiều, diễn biến thị trường có phần hưng phấn, VN-Index có thời điểm tăng tới 5 điểm so với mốc tham chiếu tuy vậy áp lực điều chỉnh khiến đà tăng bị thu hẹp vào cuối phiên. Trong bối cảnh đó, nhóm ngành Chứng khoán và Thép trở thành tâm điểm của phiên giao dịch với nhiều mã tăng điểm tích cực, thậm chí chạm trần, tiêu biểu có thể kể đến VCI, HCM, NKG, HSG. Kết thúc phiên giao dịch ngày 01/07, VN-Index đóng cửa tại 1,198.9 điểm, tăng 1.3 điểm (tương đương 0.1%). Thanh khoản thị trường đạt 534 triệu cổ phiếu khớp lệnh, tương ứng giá trị giao dịch xấp xỉ 11,419 tỷ. Thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã tăng giá/mã giảm giá là 210/243. Nhóm Ngân hàng Dịch vụ tài chính đóng vai trò dẫn dắt đà tăng điểm của VN-Index. Ngoài ra, những nhóm ngành khác có sự tăng giá đáng kể là Công nghệ Thông tin, Tài nguyên Cơ bản, Xây dựng và Vật liệu. Những cổ phiếu đóng góp chủ yếu vào đà tăng của VN-Index là: BID (+2.0, +4.6%), CTG (+1.0, +3.1%), VNM (+0.8, +2.1%), VIB (+0.7, +5.8%), FPT (+0.5, +2.1%), ... Trên sàn HOSE, nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 96 tỷ, tập trung chủ yếu ở FUEVFNVD (77 tỷ), VND (42 tỷ), VNM (31 tỷ), HDB (27 tỷ), NLG (21 tỷ). Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư nước ngoài bán ròng nhiều nhất ở VPB (157 tỷ), VCB (52 tỷ), SHS (49 tỷ), VIC (49 tỷ), GAS (40 tỷ). Xét theo nhóm ngành, nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất ở Thực phẩm và đồ uống, Xây dựng và Vật liệu, Bảo hiểm và bán ròng mạnh nhất ở Ngân hàng, Bất động sản, Bán lẻ. HNX-Index tăng 1.2 điểm (tương đương 0.4%). Thanh khoản sàn HNX đạt 77 triệu cổ phiếu khớp lệnh, tương ứng giá trị giao dịch xấp xỉ 1,335 tỷ. Độ rộng thị trường sàn HNX nghiêng về số cổ phiếu giảm giá với tỷ lệ mã tăng giá/mã giảm giá là 79/216.

(1) Cho thấy tâm lý ngắn hạn của thị trường chung. Tỷ lệ % số lượng cổ phiếu có giá nằm trên MA20 càng cao càng cho thấy tâm lý hưng phấn của thị trường. Ngược lại, tỷ lệ này càng thấp càng cho thấy tâm lý bi quan của thị trường
 (2) Thể hiện top các mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào chiều tăng/giảm của VN-Index trong ngày hôm nay.
 (3) Điểm RS (sức mạnh giá) so sánh sự thay đổi giá của mỗi cổ phiếu với những cổ phiếu khác, xếp hạng từ 1 đến 100. Điểm càng cao càng thể hiện sức mạnh giá vượt trội so với thị trường.
 (4) Thể hiện những cổ phiếu có giao dịch bùng nổ trong ngày, được tính bằng cách lấy KLGĐ của ngày hiện tại chia cho KLGĐ trung bình 10 ngày gần nhất.
 (5) Cá mập là những nhà đầu tư tay to, tổ chức, đầu tư lớn, đóng vai trò dẫn dắt thị trường. Cá mập mua ròng với % mua chủ động cao, hàm ý cổ phiếu đang thu hút được dòng tiền lớn tham gia và ngược lại.

Tăng/giảm giá liên tiếp⁽¹⁾

Mã CK	Giá đóng cửa	Điểm RS	Xu hướng hiện tại			Chuỗi tăng dài nhất		Chuỗi giảm dài nhất	
			Xu hướng	Số phiên liên tiếp	% Thay đổi giá	Số phiên tăng	% tăng giá	Số phiên giảm	% giảm giá
FLC	5,800 (+0.9%)	99	Tăng	9	59%	9	59%	9	-46%
FTS	38,700 (+6.9%)	93	Tăng	3	12%	6	6%	7	-33%
HTN	31,600 (+5.0%)	86	Tăng	3	6%	5	6%	5	-19%
OGC	12,850 (+6.6%)	97	Tăng	2	8%	8	59%	7	-37%
CTF	28,500 (+4.8%)	81	Tăng	2	8%	7	13%	4	-5%
KSF	84,600 (+0.7%)	28	Tăng	2	8%	6	28%	6	-22%
GIL	56,600 (+1.1%)	71	Tăng	2	3%	5	16%	4	-23%
APF	67,000 (0.0%)	82	Tăng	2	2%	4	24%	6	-6%
VTP	55,900 (0.0%)	44	Tăng	2	1%	5	4%	9	-23%
ACG	66,600 (+0.2%)	49	Tăng	2	1%	7	4%	6	-4%
ADG	37,000 (-1.9%)	27	Giảm	4	-9%	4	11%	7	-8%
DPR	70,800 (-1.4%)	21	Giảm	4	-7%	5	14%	6	-14%
DGW	63,500 (-45.3%)	22	Giảm	4	-5%	9	36%	6	-28%
GKM	46,100 (-1.5%)	22	Giảm	4	-4%	6	8%	4	-6%
VCS	73,500 (-1.2%)	31	Giảm	4	-3%	4	8%	6	-16%
PAN	20,600 (-0.5%)	40	Giảm	4	-3%	7	4%	9	-26%
DPG	45,300 (-7.0%)	43	Giảm	3	-14%	9	36%	5	-6%
BCG	14,000 (-0.7%)	48	Giảm	3	-10%	6	12%	8	-34%
BSR	27,500 (-3.5%)	46	Giảm	3	-9%	6	27%	6	-19%
C4G	9,900 (-1.0%)	49	Giảm	3	-8%	8	42%	8	-37%

Danh mục cổ phiếu có tín hiệu MUA

Không có tín hiệu MUA

Danh mục cổ phiếu có tín hiệu BÁN

Mã CK	Ngành	Điểm RS	Giá đóng cửa	KLGĐ/TB 10 phiên	Điểm kỹ thuật ⁽²⁾	Điểm cơ bản ⁽³⁾	% Bán chủ động	Cơ cấu bán chủ động ⁽⁴⁾		
								Cá mập	Sói già	Cừu non
DGW	Bán lẻ	22	63.50 (-45.3%)	139%	0	62	58%	10%	37%	53%
MSH	May mặc	23	48.20 (-5.7%)	161%	0	62	66%	0%	34%	66%
DPG	Xây dựng	43	45.30 (-7.0%)	209%	0	<60	47%	23%	43%	34%

(1) Tổng hợp những CP có chuỗi tăng/giảm dài nhất ở thời điểm hiện tại, với thanh khoản TB 10 phiên trên 2 tỷ đ. NĐT tham khảo chuỗi tăng dài nhất trong lịch sử để đánh giá tiềm năng tăng giá của cổ phiếu trong những phiên tiếp theo hoặc tham khảo chuỗi giảm dài nhất trong lịch sử để cân nhắc cơ hội bắt đáy.

(2) Điểm kỹ thuật được tổng hợp từ nhiều chỉ báo KT về giá và KLGĐ. CP có xu hướng tăng giá mạnh khi điểm PTKT >=70

(3) Điểm cơ bản tập trung vào tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, hiệu quả sinh lời, định giá, ... CP có điểm cơ bản >=60 là CP có nền tảng cơ bản tốt.

(4) Cá mập là NĐT "tay to", tổ chức, đầu tư lớn, dẫn dắt thị trường (GTGD > 1 tỷ đồng/lệnh). Sói già là NĐT kinh nghiệm với GTGD từ 200 triệu đến 1 tỷ đồng/lệnh. Cừu non là NĐT nhỏ lẻ với GTGD thấp (< 200 triệu đồng/lệnh).

Diễn giải cổ phiếu có tín hiệu MUA

Không có tín hiệu MUA

Diễn giải cổ phiếu có tín hiệu BÁN

Mã CK	Diễn giải
DGW	DGW giảm 45.3%, trong bối cảnh tín hiệu chung của nhóm Bán lẻ đang suy yếu. RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 42. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 139% trung bình 10 ngày).
MSH	MSH giảm 5.7%, trong bối cảnh tín hiệu chung của nhóm May mặc đang suy yếu. RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 39. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 161% trung bình 10 ngày).
DPG	DPG giảm 7.0%, trong bối cảnh tín hiệu chung của nhóm Xây dựng đang suy yếu. RSI đang giảm dần và chạm ngưỡng 38. Đường MACD nằm dưới đường Signal và MACD Histogram giảm dần. Ngoài ra, tín hiệu giảm giá cũng được xác nhận bởi yếu tố thanh khoản (khối lượng bằng 209% trung bình 10 ngày).